

Bản án số: 76/2023/HS-PT

Ngày: 21 - 02 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hòa Hiệp

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Thúy Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tiểu Phương Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Quốc Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 776/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Tấn P. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2022/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**Huỳnh Tấn P**, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2002 tại tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Hộ khẩu thường trú: ấp 6, xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1982; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 204/LC-CQĐT-ĐTTH ngày 07/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X2, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Tấn P:** Luật sư Phạm Văn V, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: Văn phòng luật sư Công Dân và cộng sự, số 35 đường số 5, Khu đô Thị Vạn Phúc, phường X3, thành phố X4, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Trong vụ án còn có các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Thành T1, Phạm Thành Đ, Vũ Ngọc S, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 24/12/2020, Lê Hoàng Q, sinh ngày 25/3/2005, ngụ tại ấp 1, xã X5, huyện X6, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Thành T1, sinh ngày 11/7/2006 xảy ra mâu thuẫn rồi thách thức hẹn đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 19 giờ ngày 25/12/2020, Q đi đến khu du lịch Bàu Sen thuộc ấp 5, xã Phú Điền, huyện X2, tỉnh Đồng Nai nhìn thấy Nguyễn Thành T1 cùng với các anh Nguyễn Đức T2, sinh ngày 28/3/2007, Phạm Thành Đ, sinh ngày 06/4/2001, Huỳnh Tấn P, sinh ngày 29/11/2002, Vũ Ngọc S, sinh ngày 23/01/2002 cùng ngụ tại xã X1, huyện X2, đang có mặt tại đây, Q liền chạy đến quán trà sữa tại ấp 3, xã Phú Điền, huyện X2 nói với Trần Thanh T, sinh ngày 17/8/2004; Nguyễn Văn M, sinh ngày 02/01/2006; Lê Ngọc H1, sinh ngày 05/7/2006; Đặng Văn Thành P1, sinh ngày 25/7/2005; Đặng Văn Thành Đạt, sinh ngày 25/7/2005 và Phạm Văn Anh K, sinh ngày 03/02/2006, cùng ngụ tại xã Phú Điền đi với Q đến khu du lịch Bàu Sen để Q đánh Trung giải quyết mâu thuẫn. Tất cả đều đồng ý cùng đi với Q. Khi nhóm của Q đến khu du lịch Bàu Sen thì có anh Nguyễn Thành T1 (tên gọi khác Lợi), sinh ngày 16/11/2002, ngụ tại ấp 5, xã Phú Điền, là bạn của T đi ngang nên cũng đứng lại xem. Lúc này, Q và T1 lao vào đánh nhau một lúc thì Trung vật ngã và nằm đè lên người Q. Thấy Q bị vật ngã nên Trung (Lợi) đến can ngăn nhưng Huỳnh Tấn P không đồng ý nên cự cãi qua lại rồi xảy ra xô xát. Sau đó nhóm của Q và nhóm của Trung lao vào đánh nhau. Trong lúc hai bên dùng tay chân đánh nhau, thì Trần Thanh T nhặt 01 khúc gỗ tròn dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm đánh một cái vào đầu anh Nguyễn Đức T2 làm anh T2 bị lõm (lún) sọ đỉnh phải; Tồn thương nhu mô não, xuất huyết đỉnh phải; Tụ máu ngoài màng cứng; Tụ máu dưới màng cứng và chảy máu Khoang dưới nhện bất tỉnh. Thấy vậy, nhóm của Trung đến kiểm tra một lúc thì anh T2 tỉnh lại, nên hai nhóm tiếp tục lao vào đánh nhau, một lúc sau T la lớn "Công an đến" nên hai nhóm dừng lại và bỏ đi. Anh T2 được đưa đến Bệnh viện X2 cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện Nhi đồng Đồng

Nai chữa trị. Hậu quả anh T2 không tử vong mà bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 57%. Vật chứng là 01 khúc gỗ tròn dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm, sau khi gây án T đã vứt bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0359/TgT/2021 ngày 14/5/2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Nguyễn Đức T2 bị thương tích như sau: Tổn thương lõm (lún) sọ đỉnh phải kích thước 3,4 x 3,6cm, điện não đồ có trạng thái kích thích, suy nhược. Tỷ lệ 28%.

- Tổn thương nhu mô não kèm xuất huyết đỉnh phải kích thước 2,8 x 3,5cm. Tỷ lệ 26%.

- Tổn thương tụ máu ngoài màng cứng đã được điều trị không còn hình ảnh máu tụ. Tỷ lệ 05%.

- Tổn thương tụ máu dưới màng cứng đã được điều trị không còn hình ảnh máu tụ. Tỷ lệ 08%.

- Tổn thương chảy máu Khoang dưới nhện đã được điều trị không còn hình ảnh chảy máu. Tỷ lệ 08%.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Đức T2 là 57%.

- Vật gây thương tích: Vật tày hoặc vật tày có cạnh.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đức T2 yêu cầu bồi thường 40.162.443 đ (Bốn mươi triệu một trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm bốn mươi ba đồng). Bị can Trần Thanh T chưa bồi thường.

Cáo trạng số 1892/CT-VKS-P2 ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố:

Bị cáo Trần Thanh T về tội “Giết người” theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành T1, Phạm Thành Đ, Huỳnh Tấn P và Vũ Ngọc S về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2022/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Huỳnh Tấn P 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo

vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Thành T1, Phạm Thành Đ, Vũ Ngọc S; về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/8/2022, bị cáo Huỳnh Tấn P có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo vì bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn; trong thời gian tại ngoại, bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật tại địa phương, hiện bị cáo là nhân viên quán karaoke.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Quá trình truy tố xét xử, bị cáo Huỳnh Tấn P thừa nhận hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P 08 (tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình các tài liệu mới nhưng trong vụ án này, bị cáo P tham gia với vai trò rất tích cực nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo hưởng án treo của bị cáo P, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày như sau:

Thông nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo không phải cố ý, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi không lớn. Thời điểm xảy ra sự việc vắng người, sự việc kết thúc không do cơ quan nào ngăn cản mà tự giải tán. Hơn nữa, bị cáo P có các tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm như xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo có hạnh kiểm tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Quá trình vừa rồi cũng là thời gian để bị cáo tu dưỡng đạo đức và nhận thức rõ sai phạm của bản thân. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, Nguyễn Thành T1 cùng với

Nguyễn Đức T2, Phạm Thành Đ, Huỳnh Tấn P và Vũ Ngọc S đi đến khu du lịch Bàu Sen thuộc ấp 5, xã Phú Điền, huyện X2, tỉnh Đồng Nai để Trung đánh anh Lê Hoàng Q giải quyết mâu thuẫn. Khi Q và T1 lao vào đánh nhau một lúc thì Trung vật ngã và nằm đè lên người Q. Thấy Q bị vật ngã nên Trung (Lợi) đến can ngăn nhưng Huỳnh Tấn P không đồng ý nên cự cãi qua lại rồi xảy ra xô xát. Sau đó nhóm của Trung gồm: Thắng, Đạt, Phát và Sơn xông vào dùng tay, chân đánh nhau với nhóm của Q gồm: Trần Thanh T, Nguyễn Văn M, Lê Ngọc H1, Đặng Văn Thành P1, Đặng Văn Thành Đạt, Phạm Văn Anh K và Nguyễn Thành T1 gây mất trật tự công cộng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Tấn P đã bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy: Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu và xử phạt bị cáo mức án 08 (tám) tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Tấn P cung cấp hợp đồng lao động thể hiện bị cáo là nhân viên quán karaoke, có công việc ổn định; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có xác nhận của chính quyền địa phương là bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình và trong thời gian tại ngoại, bị cáo đã chấp hành tốt, không có sai phạm hoặc vi phạm pháp luật. Việc không bắt giam bị cáo P không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đã đủ sức răn đe giáo dục bị cáo cũng như thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Huỳnh Tấn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm e Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn P, sửa bản án sơ thẩm.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn P 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Tấn P cho Ủy ban nhân dân xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Huỳnh Tấn P cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo Huỳnh Tấn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3/ Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Huỳnh Tấn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Tấn**

**Trần Thị Thúy Hồng**

**Trần Thị Hòa Hiệp**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Đồng Nai; (2)
- VKSND tỉnh Đồng Nai; (1)
- Công an tỉnh Đồng Nai; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai; (1)
- Cục THA DS tỉnh Đồng Nai; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai ; (1)
- Bị cáo tại ngoại; (1)
- Luật sư; (1)
- Ủy ban nhân dân xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 18b. (TPQ).

**Trần Thị Hòa Hiệp**